

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 802/UBND-VX

TP Trà Vinh, ngày 01 tháng 4 năm 2020

V/v một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 29/3/2020 của Chính phủ và Quyết định số 1917/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh

Kính gửi:

- Thủ trưởng các phòng ban, ban ngành thành phố;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã.

Thực hiện Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 29/3/2020 của Chính phủ về một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19 và Quyết định số 1917/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi Quyết định số 1883/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh (văn bản đính kèm); Chủ tịch UBND thành phố có ý kiến như sau:

1. Thủ trưởng các phòng ban, ban ngành thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND phường, xã triển khai, thực hiện Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 29/3/2020 của Chính phủ và Quyết định số 1917/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh, đảm bảo đúng đối tượng, chế độ, định mức theo quy định.

2. Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố ban hành văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và UBND phường, xã thực hiện các nội dung chi, mức chi, nguồn kinh phí thực hiện và các thủ tục thanh toán, quyết toán theo đúng quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT TU, TT HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP;
- Phòng, ban TP (3 hệ);
- BLĐVP, đ/c Nhiều;
- Lưu: VT, VX;

**CHỦ TỊCH**



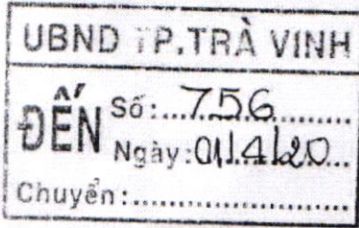
**Dương Hiền Hải Đăng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1917/QĐ-UBND**

Trà Vinh, ngày **31** tháng 3 năm 2020



**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc sửa đổi Quyết định số 1883/QĐ-UBND  
ngày 27/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế công lập và chế độ phụ cấp chống dịch;*

*Căn cứ Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 29/3/2020 của Chính phủ về một số chế độ đặc thù trong phòng chống dịch COVID-19;*

*Căn cứ Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 03/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh Ban hành Kế hoạch đáp ứng với dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi Quyết định số 1883/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tạm thời mức chi đặc thù trong phòng, chống dịch bệnh Covid - 19 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, cụ thể như sau:

1. Đối với nội dung chi, mức chi quy định tại Quyết định số 1883/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo Nghị quyết số 37/NQ-CP ngày 29/3/2020 của Chính phủ về một số chế độ đặc thù trong phòng chống dịch COVID-19.

2. Mức phụ cấp 150.000 đồng/người/ngày cho cán bộ, công chức, viên chức được phân công trực tại các chốt kiểm tra y tế theo Quyết định số 1755/QĐ-UBND ngày 11/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh;

3. Hỗ trợ cho hộ nghèo tại địa phương có dịch cách ly theo quyết định của cơ quan thẩm quyền tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 1883/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các đơn vị: Kho bạc Nhà nước, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT. 16

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đông Văn Lâm**

**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 37 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2020



**NGHỊ QUYẾT**

**Về một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch COVID-19**

<b>Đ</b>	UBND TỈNH TRÀ VINH
<b>Ê</b>	Số 1064 ngày 30/3/20
<b>N</b>	Chuyên: KQ, VX, LĐ, VB, LĐ VP, TT

**CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Trên cơ sở ý kiến của các thành viên Chính phủ,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Áp dụng một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch COVID-19 như sau:**

1. Tiền ăn của người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế

a) Đối tượng áp dụng: người Việt Nam, người nước ngoài đang bị áp dụng biện pháp cách ly y tế tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc tại cơ sở, địa điểm khác (không áp dụng đối với hình thức cách ly tại nhà, nơi lưu trú, khách sạn, resort, doanh nghiệp).

b) Mức hỗ trợ tiền ăn là 80.000 đồng/ngày trong thời gian cách ly y tế.

Đối với địa phương đang hỗ trợ tiền ăn cho người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế khác mức 80.000 đồng/ngày trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì thanh quyết toán theo số đã chi. Căn cứ khả năng ngân sách của địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được phép quyết định mức hỗ trợ cao hơn.

Căn cứ tình hình thực tế và khả năng ngân sách của địa phương có thể tiếp tục thực hiện theo mức hỗ trợ đã được ban hành hoặc điều chỉnh theo mức 80.000 đồng/ngày.

c) Cơ quan, đơn vị được giao thực hiện cách ly y tế có trách nhiệm cung cấp bữa ăn cho người bị cách ly y tế bảo đảm kịp thời, thuận lợi. Trường hợp người bị cách ly y tế có yêu cầu bữa ăn theo nhu cầu (nếu có), thì phải tự chi trả phần chi phí tăng thêm. Việc yêu cầu cung cấp bữa ăn riêng của người bị cách ly phải phù hợp với điều kiện của cơ sở thực hiện cách ly y tế.

2. Người bị áp dụng biện pháp cách ly y tế quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này được cấp không thu tiền: nước uống, khăn mặt, khẩu trang, nước dung dịch rửa tay, dung dịch sát khuẩn miệng, bàn chải đánh răng, xà phòng tắm gội và các vật dụng thiết yếu, các chi phí khác phục vụ nhu cầu sinh hoạt trong những ngày cách ly y tế với tổng chi phí là 40.000 đồng/ngày.

3. Chi trả chi phí khám, chữa bệnh khác đối với trường hợp đang trong thời gian cách ly y tế tập trung mà mắc các bệnh khác phải khám, điều trị

a) Đối với người có thẻ bảo hiểm y tế, Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán phần chi phí khám, điều trị trong phạm vi được hưởng bảo hiểm y tế như trường hợp đi khám, chữa bệnh đúng tuyến. Ngân sách nhà nước chi trả phần chi phí đồng chi trả của người bệnh và các chi phí ngoài phạm vi hưởng bảo hiểm y tế.

b) Đối với người không có thẻ bảo hiểm y tế: người Việt Nam thì do ngân sách nhà nước chi trả; người nước ngoài tự chi trả chi phí khám, điều trị.

4. Chế độ phụ cấp chống dịch cho cán bộ y tế, người lao động tham gia phòng, chống dịch

a) Chế độ phụ cấp chống dịch mức 300.000 đồng/ngày, kể cả ngày nghỉ, ngày lễ, đối với:

- Người đi giám sát, điều tra, xác minh dịch.

- Người trực tiếp khám, chẩn đoán, điều trị người mắc bệnh dịch tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

b) Chế độ phụ cấp chống dịch mức 200.000 đồng/ngày, kể cả ngày nghỉ, ngày lễ, đối với:

- Người vận chuyển người bệnh, bệnh phẩm; bảo quản tử thi người bệnh; người giặt đồ vải, quần áo bác sĩ, bệnh nhân; thu gom vỏ chai, lọ, hộp hoá chất; bảo vệ khu điều trị cách ly; vệ sinh, tẩy uế, diệt tác nhân gây bệnh trong khu cách ly tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Cán bộ y tế thực hiện giám sát dịch tễ, theo dõi y tế tại cơ sở cách ly y tế tại nhà và cơ sở cách ly y tế theo chỉ định của cơ quan quản lý nhà nước.

c) Chế độ phụ cấp chống dịch mức 150.000 đồng/ngày, kể cả ngày nghỉ, ngày lễ, đối với:

- Người thực hiện nhiệm vụ (không phải là chuyên môn y tế) tại cơ sở cách ly tập trung (không áp dụng đối với hình thức cách ly tại nhà, nơi lưu trú, khách sạn, resort, doanh nghiệp).

- Người tham gia cưỡng chế cách ly y tế đối với trường hợp phải áp dụng biện pháp cách ly nhưng không chấp hành biện pháp cách ly y tế.

- Người phiên dịch, đội cấp cứu 115, kíp vận chuyển người bị cách ly.

5. Chế độ đối với người tham gia thường trực chống dịch 24/24 giờ:

a) Mức phụ cấp thường trực chống dịch 24/24 giờ là 130.000 đồng/ngày, kể cả ngày nghỉ, ngày lễ.

b) Người lao động tham gia thường trực chống dịch 24/24 giờ được hỗ trợ tiền ăn mức 80.000 đồng/phiên trực.

6. Cán bộ y tế, quân đội, công an thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở cách ly y tế tập trung (không áp dụng đối với hình thức cách ly tại nhà, nơi lưu trú, khách sạn, resort, doanh nghiệp); người tham gia thực hiện nhiệm vụ phân luồng, làm thủ tục cho người nhập cảnh; người bảo vệ khu vực cách ly tại các địa bàn dân cư theo chỉ định của cơ quan quản lý nhà nước; cán bộ y tế thường trực 24/24 giờ tại cơ sở điều trị cách ly y tế để chăm sóc, điều trị người mắc, nghi mắc COVID-19 được hỗ trợ tiền ăn là 80.000 đồng/ngày.

7. Chế độ bồi dưỡng đối với cộng tác viên, tình nguyện viên tham gia chống dịch trong thời gian có dịch COVID-19:

a) Mức 130.000 đồng/ngày đối với cộng tác viên, tình nguyện viên trực tiếp hoặc phối hợp tham gia các hoạt động chống dịch.

b) Mức 80.000 đồng/ngày đối với cộng tác viên, tình nguyện viên trực tiếp tuyên truyền, vận động nhân dân, phát tờ rơi hoặc tham gia diễn tập.

## **Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Ngân sách nhà nước bố trí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Ngân sách trung ương hỗ trợ cho ngân sách các địa phương còn khó khăn chưa cân đối được ngân sách theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

2. Quỹ bảo hiểm y tế chi trả chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

3. Nguồn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Chế độ đặc thù quy định tại Nghị quyết này được thực hiện trong thời gian phòng, chống dịch COVID-19. Các chế độ khác không được quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

3. Các đối tượng tham gia chống dịch COVID-19 đã hưởng chế độ phụ cấp theo Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định một số chế độ phụ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở y tế công lập (Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg) và chế độ phụ cấp chống dịch thì được truy lĩnh phần tăng thêm (nếu có) tương ứng với mức phụ cấp quy định tại Nghị quyết này kể từ ngày hưởng chế độ phụ cấp chống dịch theo quy định tại Quyết định số 73/2011/QĐ-TTg.

4. Đối tượng được giao thường trực chống dịch 24/24 giờ thì thời điểm hưởng phụ cấp thường trực 24/24 giờ kể từ ngày tiếp nhận ca nghỉ nhiệm COVID-19 đầu tiên nhưng không được sớm hơn ngày xảy ra dịch bệnh theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 173/QĐ-TTg ngày 01 tháng 02 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ cho đến hết ngày công bố là hết dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút corona theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

### **Điều 4. Trách nhiệm thi hành**

1. Bộ Tài chính, Bộ Y tế có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Các cơ quan nhà nước, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp có trách nhiệm thực hiện đầy đủ hướng dẫn của Bộ Y tế về biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 tại nơi làm việc, học tập, ký túc xá hoặc nơi lưu trú tập trung của người lao động nhằm hạn chế thấp nhất lây lan dịch bệnh, đảm bảo sức khỏe, an toàn vệ sinh lao động cho người lao động. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ này được bố trí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và quyết định của Thủ tướng Chính phủ hoặc nguồn kinh phí hoạt động theo quy định của pháp luật hoặc hạch toán vào chi phí được khấu trừ khi xác định thu nhập chịu thuế theo pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2b). 110

TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc